



Van điện từ áp lực cao YSI- 25JF Round -Star

CÔNG TY TNHH TM DV XNK VAN PHÚ QUANG hiện là đại lý chính thức phân phối sản phẩm mang nhãn hiệu Round star – China tại thị trường Việt Nam. Công ty cam kết bán hàng đúng hãng, cung cấp cho khách hàng đầy đủ chứng từ CO, CQ, test và bảo hành chính hãng từ nhà sản xuất cùng chứng từ kê khai mã hàng hóa nhập khẩu của hải quan Việt Nam.

VAN ĐIỆN TỪ NHỰA CHỐNG ẮN MÒN MODEL YSI – 25JF

CÔNG TY TNHH TM DV XNK VAN PHÚ QUANG xin giới thiệu tới quý khách hàng van điện từ thân inox áp lực cao Model YSI – 25JF hiệu Round star.

Van điện từ - Mô tả chung:

Van điện từ 2/2 cửa (2 way) thường có 2 trạng thái thường đóng (ký hiệu NC) hoặc thường mở (Ký hiệu NO).

+ Thường đóng (NC) là khi cấp điện thì van mở.

+ Thường mở (NO) là khi cấp điện thì van đóng.

- Van điện từ 2 cửa được phân ra làm 3 loại:

1. Loại đóng mở trực tiếp (Direct Acting) NC or NO.
2. Loại đóng mở dẫn hướng (Pilot operated) NC or NO.
3. Loại đóng mở màng (Semi direct)

- Vật liệu thân van: Đồng, inox, gang, nhựa và nhôm.

- Vật liệu màng và lớp lót: NBR, EPDM, Viton, Silicon, PTFE.

- Coil điện (cuộn từ): Plastic, vỏ sắt.

- Điện áp: 12V 24VDC, 110V – 220VAC /50Hz.

Van điện từ Model YSI – 25JF:

+ Model YSP – 15J là van thân inox SS304 or SS316.

+ Kiểu đóng mở dẫn hướng (Pilot operated) NC or NO.

+ Nhiệt độ: -5 ~ 800C.

+ Áp lực: 0,5 bar ~ 50 bar.

+ Coil điện: Vỏ sắt.

+ Kết nối: Ren.

Van điện từ Model YSI – 25JF – Thông số kỹ thuật:



YSI-50J



YSI-25JF

working medium □ water □ liquid □ air □ light oil □ viscosity ≤ 20 cst □

medium temperature □ -5 ~ 80°C □ if use ES coil then medium temperature must be ≤ 80°C

working pressure □ 6 ~ 120 bar

working type □ pilot operated

valve body material □ SS304

sealing material □ PTFE

interface □ G thread NPT thread

Working voltage □ AC220 □ 240V AC110V 50/60Hz 28VA DC24 20W 1P65 H degree voltage could be custom made

Options: LED light connector ES low power energy saving coil □ AC220V 4VA DC4W □

Rc thread

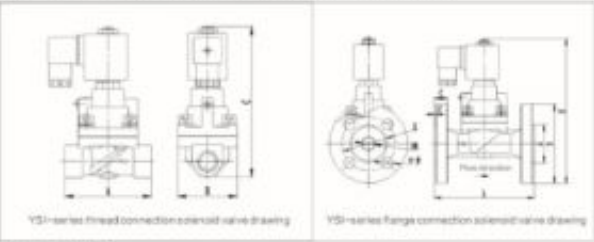
YSI series high pressure solenoid valve specification table

Y31 series high pressure solenoid valve specification table											
model	Orifice (mm)	connections	Co	Working pressure(bar)						size	weight kg
				RC				RD		ANSI/ISO (mm)	
				Standard coil		ES coil		Standard coil			
				AC220V DC24V	AC220V DC24V	AC220V DC24V	AC220V DC24V	AC220V DC24V	AC220V DC24V		
YSI-15J	15	1/2"	4.8	0~200	0~100	0~120	0~100	0~80	80×85×140	3.1	
YSI-20J	20	3/4"	7.8	0~200	0~100	0~120	0~100	0~80	80×85×155	5.9	
YSI-25J	25	1"	12	0~200	0~100	0~120	0~100	0~80	100×85×160	8.1	
YSI-32J	32	1 1/4"	20	0~80	0~40	0~100	0~80	0~40	110×85×170	2.8	
YSI-40J	40	1 1/2"	30	0~80	0~40	0~100	0~80	0~40	130×85×185	3.7	
YSI-50J	50	2"	48	0~80	0~40	0~100	0~80	0~40	150×100×201	5.3	

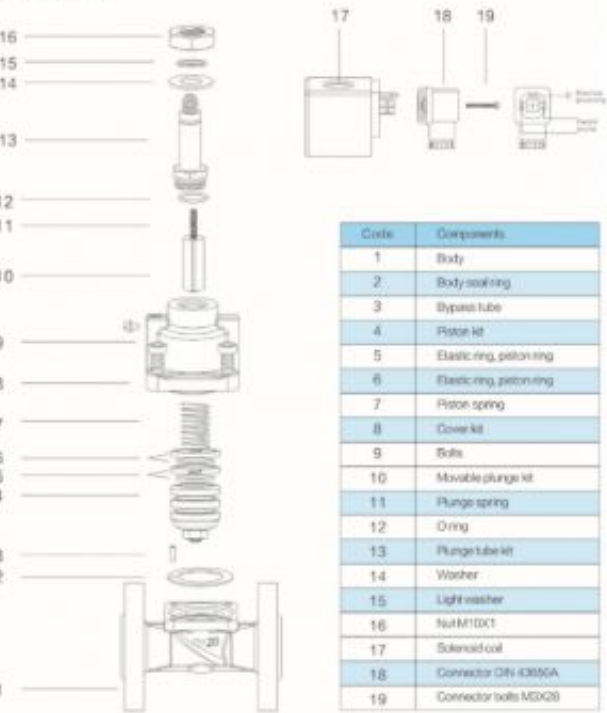
YSI Flange series (RC) high pressure solenoid valve dimension table

YSI Flange series 50C 1/2" process standard valve dimension table										
model	2000 50Pa 08/78113.1-0000							Flange dimension (mm)		weight Kg
	28	L	3	R	E	4	C	E	2"-φ	
YSI-15JF	25	120	95	175	85	80	14	2	4-φ14	3.5
YSI-20JF	30	130	105	180	75	50	15	2	4-φ14	3.5
YSI-25JF	35	140	115	210	85	65	15	2	4-φ14	6.3
YSI-32JF	40	160	140	218	100	75	18	2	4-φ18	8.4
YSI-40JF	40	170	150	232	110	84	18	2	4-φ18	7.8
YSI-50JF	50	200	165	258	125	98	20	2	4-φ18	11.1

Y51-series thread and flange connection(NC) solenoid valve drawing



Components table



Sản phẩm khác



—

[Van điện từ đồng](#)

[Xem thêm Van điện từ đồng](#)



—

[Van điện từ 09](#)

[Xem thêm Van điện từ 09](#)



—

Flange solenoid valve

[Xem thêm Flange solenoid valve](#)



—

Van điện từ hơi 180

[Xem thêm Van điện từ hơi 180](#)



—

[Van điện từ thường mở](#)

[Xem thêm Van điện từ thường mở](#)



—

[Van điện từ inox 304](#)

[Xem thêm Van điện từ inox 304](#)